TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **98**/2025/HSST
Ngày: 27-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2025/QĐXXST-HS ngày 27/9/2025, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1996, tại tỉnh Q (nay là tỉnh Q); địa chỉ thường trú: Làng H, xã K, huyện K, tỉnh G (nay là làng H, xã K, tỉnh G); chỗ ở: Khu phố 2, phường H, thành phố B, tỉnh B (nay là phường H, Thành phố H); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Dương Thị B; có vợ là bà Ngô Huỳnh N; bị cáo có 01 con sinh năm 2023; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 18/4/2025, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Văn Đ , sinh năm 1997

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1969 (có yêu cầu vắng mặt).

2. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1971 (có yêu cầu vắng mặt).

Cùng địa chỉ thường trú: Tổ dân phố T, phường Đào D, tỉnh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH S; địa chỉ: Số 1B, H, Phường 13, Quận 4, Thành phố H(nay là phường X, Thành phố H). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H được Sở Giao thông Vận tải tỉnh Phú Thọ cấp Giấy phép lái xe số 310174040404 ngày 31/12/2022, có thời hạn đến ngày 31/12/2027. H làm tài xế xe ô tô đầu kéo cho Công ty TNHH S, địa chỉ: Số 1B, H, Phường 13, Quận 4, Thành phố H (nay là phường X, Tp.H).

Tối ngày 11/02/2025, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-759.87, kéo theo rơ-mooc biển số 51R-183.29 của Công ty TNHH S, đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến bãi xe của Công ty TNHH C , địa chỉ: Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thuộc khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh) để nhận hàng.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-759.87, kéo theo rơ-mooc biển số 51R-183.29 đến bãi đỗ xe của Công ty TNHH C nằm cạnh đường DE3, thuộc khu phố 3B, phường Thới Hòa, thì H nhìn thấy bên trong bãi có nhiều xe đang đỗ nên H điều khiển xe dừng sát lề đường bên phải đường DE3. Sau đó, H tháo trục nối để lại rơ-mooc biển số 51R-183.29 cạnh đường DE3 (đầu rơ-mooc hướng đến đường NE8, đuôi rơ-mooc hướng đến đường NE7B) nhưng không đặt chướng ngại vật (ụ báo) để cảnh báo nguy hiểm, rồi điều khiển ô tô đầu kéo biển số 51C-759.87 đi vào bên trong bãi xe để lấy rơ-mooc khác đi giao hàng ở thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 36B5-797.32 lưu thông trên đường DE3 theo hướng từ đường NE7B đến đường NE8. Khi đến đoạn đường DE3, thuộc khu phố 3B, phường Thới Hòa thì xảy ra va chạm với phần đuôi rơ-mooc biển số 51R-183.29. Hậu quả vụ chạm làm anh Đ bị thương nặng, được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa Mỹ Phước cấp cứu nhưng đã tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường DE3 thẳng được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, có vạch kẻ đường liền đôi màu vàng ở giữa, phân chia phần đường DE3 thành hai hướng xe chạy ngược chiều nhau. Chiều rộng cả mặt đường DE3 là 15,3m, chiều rộng nửa mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 7,65m được chia làm hai làn bằng vạch trắng đơn đứt quãng. Đoạn đường không có biển báo cấm dừng, đỗ xe, có đèn chiếu sáng.

- Lấy mép đường bên phải phần đường DE3 theo chiều hướng xe lưu thông từ đường NE7B đến đường NE8 làm mép đường chuẩn để đo đạc. Lấy trụ điện số 06 nằm trong lề phải làm điểm mốc.

- Rơ-mooc biển số 51R-183.29 đỗ sát lề phải đường DE3, đầu rơ-mooc hướng đến đường NE8, đuôi rơ-mooc hướng đến đường NE7B. Trục bánh trước và bánh sau bên phải cách lề chuẩn 0,05m; trục bánh trước và trục bánh sau bên trái cách lề chuẩn 2,55m. Khoảng cách từ trục bánh sau bên phải đến vết chất lỏng màu nâu đỏ là 2,5m, đến điểm mốc là 17,5m.

- Vết chất lỏng màu nâu đỏ nằm trong lề trong kích thước 0,5m x 0,4m, cách lề chuẩn 2,05m. Khoảng cách từ vết chất lỏng màu nâu đỏ đến trục bánh trước xe mô tô biển số 36B5 – 797.32 là 1,3m, đến trục bánh sau xe mô tô biển số 36B5 – 797.32 là 1,05m.

- Xe mô tô biển số 36B5 – 797.32 là 1,3m sau va chạm nằm ngã nghiêng về bên trái trong làn đường phía trong đường DE3, đầu xe hướng đến đường NE8, đuôi xe hướng đến đường NE7B; trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 2,12m; trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 03m. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô biển số 36B5 – 797.32 đến trục bánh sau phải rơ-mooc biển số 51R-183.29 là 1,7m, đến trục bánh sau bên trái rơ-mooc biển số 51R-183.29 là 0,97m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện:

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 36B5 – 797.32 do va chạm với rơ móc biển số 51R-183.29: Vỡ đầu đèn chiếu sáng, kích thước 35cm x 18cm; nứt vỡ, trượt xước mặt nạ trước, kích thước 35cm x 30cm, cách mặt đường 73cm; gãy trượt xước mũi vè trước, kích thước 23cm x 15cm, cách mặt đường 55cm; nứt, trượt xước cánh bửng phải, kích thước 65cm x 15cm; cong chảng ba về sau; cong phuộc trước phải.

- Dấu vết để lại trên rơ-mooc biển số 51R-183.29: Trượt xước cản sau bên trái, kích thước 13,5cm x 6cm, dài 60cm, vết trượt xước có kích thước 20cm x 14cm; cong khung kim loại bảo vệ đèn tín hiệu sau bên trái hướng từ sau ra trước, kích thước 38,5cm x 27cm, cách mặt đường 100cm; vết trượt xước mặt sau tH bên trái, kích thước 12cm x 10cm, còn bám dính lông, tóc, cách mặt đường 143cm; có vết trượt xước mặt ngoài sau vè chắn bùn trục bánh sau bên trái.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 rơ-mooc biển số 51R-183.29; 01 xe mô tô biển số 36B5-797.32.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 920, ngày 17/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Phạm Văn Đ là do đa chấn thương.

Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 12/02/2025 của Trung tâm y tế thành phố Bến Cát: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của nạn nhân Phạm Văn Đ là 0.0mg/100ml.

Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 12/02/2025 của Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Phạm Văn H là 0.0mg/100ml.

Quá trình điều tra, Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của H phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/4/2025, Phạm Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho chị Phạm Thị Mỹ N (là người đại diện hợp pháp của nạn nhân Phạm Văn Đ) số tiền 150.000.000 đồng. Chị Ngọc có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H. Quá trình tố tụng, ông Công và bà Thơi (cha mẹ của bị hại) cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xác định không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

* Về xử lý vật chứng: Ngày 18/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương xử lý vật chứng giao trả 01 rơ-mooc biển số 51R-183.29 cho anh Nguyễn Hữu Thọ, sinh năm 1970, nơi thường trú: Số 861/52/11/14 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH S; giao trả xe mô tô biển số 36B5-797.32 cho chị Phạm Thị Mỹ N (chị ruột của bị hại).

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 16/9/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: "Cản trở giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

**** Tại phiên tòa:***

Kiểm sát viên đại diện VKSND khu vực 18 – Tp.Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: "Cản trở giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo đồng ý tội danh, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị và không tranh luận, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên VKSND thành phố Bến Cát (nay là VKSND khu vực 18 – Tp.HCM) trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2025, tại đoạn đường DE3, thuộc khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi đỗ rơ-mooc biển số 51R-183.29 (đầu rơ-mooc hướng đến đường NE8, đuôi rơ-mooc hướng đến đường NE7B) nhưng không đặt cảnh báo nguy hiểm. Sau đó, anh Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô khi đi đến đoạn đường DE3 thì xe của anh Phạm Văn Đ va chạm với phần đuôi rơ-mooc biển số 51R-183.29. Hậu quả vụ chạm làm anh Đ bị thương nặng, được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước cấp cứu nhưng đã tử vong. Bị cáo Phạm Văn H đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 73/CT-VKSBC ngày 16/9/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: "Cản trở giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được HĐXX áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo để tự cải tạo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội

theo Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[7]. Về ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, nên HĐXX chấp nhận.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 261; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: "Cản trở giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2025).

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân phường H, Tp.H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

5. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 69/LCĐKNCT-KV18 ngày 17/9/2025 của TAND khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp số tiền 200.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2025).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Công an Tp.HCM;
- VKSND khu vực 18 – Tp.HCM;
- Phòng THADS khu vực 18 - Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Cơ quan THAHS Công an Tp.HCM;
- UBND phường H, Tp.H;
- Công an phường H, Tp.H;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Phước Thành